

Đơn vị: Trường THPT Minh Phú  
Chương 422

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Kim Anh, ngày 09 tháng 10 năm 2026

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH 9 THÁNG NĂM 2026

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước sau:

ĐV tính: đồng

| Số TT | Nội dung                                                             | Dự toán năm    | Ước thực hiện 9 tháng | Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %) | Ước thực hiện quý này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %) |
|-------|----------------------------------------------------------------------|----------------|-----------------------|-------------------------------------|----------------------------------------------------------|
| 1     | 2                                                                    | 3              | 4                     | 5                                   | 6                                                        |
| A     | Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí                          |                |                       |                                     |                                                          |
| I     | Số thu phí, lệ phí                                                   |                |                       |                                     |                                                          |
| II    | Chi từ nguồn thu phí được để lại                                     |                |                       |                                     |                                                          |
| III   | Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước                                |                |                       |                                     |                                                          |
| B     | Dự toán chi ngân sách nhà nước                                       |                |                       |                                     |                                                          |
| I     | Nguồn ngân sách trong nước                                           |                |                       |                                     |                                                          |
| 1     | Chi quản lý hành chính                                               |                |                       |                                     |                                                          |
| 2     | Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số |                |                       |                                     |                                                          |
| 3     | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo                                      | 18.601.501.000 | 11.917.850.000        |                                     |                                                          |
| 3.1   | Kinh phí thường xuyên giao tự chủ                                    | 17.580.651.000 | 10.900.600.000        |                                     |                                                          |
|       | Kinh phí ngân sách nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ SN             | 16.213.601.000 | 10.190.000.000        | 62,85                               | 48,60                                                    |
|       | Kinh phí ngân sách thành phố cấp bù miễn, giảm học phí               | 1.367.050.000  | 710.600.000           | 51,98                               | 48,60                                                    |
| 3.2   | Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ                              | 1.020.850.000  | 1.017.250.000         |                                     |                                                          |
|       | Chi trả hỗ trợ chi phí học tập                                       | 5.850.000      | 2.250.000             | 38,46                               | 38,0                                                     |
|       | Chi cải tạo, sửa chữa các công trình                                 | 1.015.000.000  | 1.015.000.000         | 100,00                              | 1,32                                                     |

Ghi chú:

- \* Đã công khai trên cổng thông tin điện tử của nhà trường: [www.c3minhphu.edu.vn](http://www.c3minhphu.edu.vn)
- \* Niêm yết công khai tại phòng hội đồng nhà trường từ ngày 09/10/2026

Ngày 09 tháng 10 năm 2026

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ  
(Chữ ký, dấu)  
**TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG MINH PHÚ**  
Trần Thị Lược